

ÂM NHẠC TRUYỀN THỐNG VIỆT NAM SAU 1975: MỘT SỐ THÀNH TỰU VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

NGUYỄN THẾ TRUYỀN*

Tóm tắt: Bài viết phân tích, tổng hợp một số thành tựu về nghiên cứu âm nhạc truyền thống Việt Nam sau năm 1975, thông qua giới thiệu những công trình nghiên cứu âm nhạc truyền thống trước và sau Đổi mới (1986) của đất nước; những di sản thuộc âm nhạc truyền thống Việt Nam được UNESCO vinh danh; đồng thời, nêu những vấn đề đặt ra đối với việc nghiên cứu âm nhạc truyền thống trong bối cảnh hiện nay.

Từ khóa: âm nhạc truyền thống Việt Nam, âm nhạc dân gian, dân tộc nhạc học.

Abstract: The article analysis and synthesis some achievements in the study of Vietnamese traditional music since 1975, through representative research works on traditional music before and after the country's Đổi Mới (Renovation) policy in 1986; the Vietnamese traditional musical heritages inscribed by UNESCO; and raises issues, challenges facing the study of traditional music in the current context.

Keywords: Vietnamese traditional music, folk music, ethnomusicology.

1. Mở đầu

Chúng ta đang sống trong thời đại khoa học công nghệ phát triển như vũ bão. Ứng dụng thành quả công nghệ như trí tuệ nhân tạo, internet kết nối vạn vật, dữ liệu lớn, chuỗi khối, công nghệ in 3D, công nghệ sinh học... đã làm cho chất lượng sống và việc làm của con người phát triển vượt bậc. Thế giới chúng ta đang sống là một thế giới phẳng, con người có thể kết nối với nhau, trực tuyến mọi lúc mọi nơi trên quả địa cầu này... Điều này là một thách thức rất lớn đối với sự tồn tại của các hình thức diễn xướng âm nhạc truyền thống trong đời sống tinh thần của các cộng đồng dân tộc ở Việt Nam.

Việt Nam là một đất nước đa sắc tộc, có 54 dân tộc cùng chung sống trên dải đất hình chữ S. Với ngôn ngữ và văn hóa khác nhau, các dân tộc đã tạo nên một bức tranh văn hóa tổng thể thống nhất và đa dạng, trong đó có âm nhạc truyền thống như một giá trị hăng xuyên.

Âm nhạc truyền thống bao gồm tất cả di sản âm nhạc cổ từ xưa còn truyền lại tới nay và cả những thành quả âm nhạc mới được sáng tạo trong thời kỳ cận hiện đại, khi âm nhạc phương Tây đã tạo nên những tác động sâu sắc tới nền âm nhạc Việt Nam. Song những thành quả âm nhạc ấy vẫn bám sát những nguyên tắc và phương thức cổ truyền mà

không bị ảnh hưởng của âm nhạc phương Tây. Đó là lời ca, tiếng hát, điệu đàn của người dân; phản ánh những giá trị văn hóa nghệ thuật trong đời sống, tâm tư, tình cảm của con người trong suốt quá trình lịch sử được bảo tồn và phát huy...

Hầu hết nghiên cứu đầu tiên về âm nhạc truyền thống Việt Nam đều được xuất bản tại Pháp như G.Knosp, *Âm nhạc xứ Đông Dương (La Musique Indochinoise)*, 1907; Le Bris, *Âm nhạc của người An nam, âm hưởng truyền thống (Musique Annamite, Airs traditionnelles)*, 1922; Nguyễn Văn Huyền, *Những bài hát của các chàng trai và cô gái An nam*, 1934; G.Condominas, *Đàn đá tiền sử ở Ndul Lien Krak*, 1950; Trần Văn Khê, *Âm nhạc truyền thống Việt Nam (La Musique Vietnamienne Traditionnelle)*, UPF, Paris, 1962...

Các nhà nghiên cứu kỳ cựu của Việt Nam có đóng góp lớn cho âm nhạc truyền thống, như Nguyễn Hữu Ba, Lê Huy, Nguyễn Văn Huyền, Trần Văn Khê, Hoàng Kiều, Nguyễn Thụy Loan, Đặng Hoàng Loan, Phạm Phúc Minh, Tú Ngọc, Tô Ngọc Thanh, Tô Vũ...

Việc nghiên cứu âm nhạc truyền thống ở Việt Nam chủ yếu là ở các Viện và Sở: Viện Âm nhạc Việt Nam (Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam), Viện Văn hóa Nghệ thuật Thể thao và Du lịch Việt

Nam, Viện Nghiên cứu Văn hóa (Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam), Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa - Thể thao, Sở VH-TTDL... Ngoài ra, còn có sự đầu tư của các quỹ, dự án trong và ngoài nước... Một nguồn dữ liệu khác là Học viện Âm nhạc quốc gia Việt Nam, Học viện Âm nhạc Huế, Nhạc viện TP.HCM, Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương... hằng năm cho ra đời nhiều luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ về âm nhạc.

Việc nghiên cứu âm nhạc truyền thống Việt Nam qua các cộng đồng dân cư và tộc người từ sau năm 1975 đến nay đã có những thành tựu lớn đáng ghi nhận, tuy chưa có được một thống kê thực sự đầy đủ và hệ thống. Vì vậy, bài viết này chỉ điểm qua một số công trình.

2. Một số công trình nghiên cứu âm nhạc truyền thống

Viện Âm nhạc Việt Nam là nơi những công trình nghiên cứu âm nhạc truyền thống có giá trị lý luận, thực tiễn chuyên ngành lần lượt ra đời. Sau đây là trích dẫn tóm tắt một số công trình tại ngân hàng dữ liệu (vienamnhac.vn/ngan-hang) của Viện Âm nhạc Việt Nam.

Nghệ sĩ ưu tú Hà Thị Cầu và di sản hát xẩm bà để lại (Đặng Hoàng Loan): Ở bài viết này, tác giả đã đúc kết những đặc trưng phong cách hát xẩm và những đóng góp của Nghệ sĩ ưu tú Hà Thị Cầu cho nghệ thuật xẩm Việt Nam, đưa ra những đề xuất để góp phần bảo tồn nghệ thuật hát xẩm Hà Thị Cầu trong giai đoạn hiện nay.

Xẩm là xẩm (Đặng Hoàng Loan): Từ góc nhìn của mình, tác giả khẳng định xẩm không phải một sinh hoạt hát rong mà là một loại hình nghệ thuật cổ truyền chuyên nghiệp có tuổi đời ngang hàng với chèo, tuồng, cung đình. Xẩm ra đời từ thời Lý - Trần (1010-1280), có tục thờ tổ nghề, chế ra đàn bầu, chế ra hệ thống âm nhạc mang phong cách và âm hưởng riêng với nhiều bài xẩm có nội dung giáo dục nhân cách con người rất nổi trội. Từ khi ra đời và tồn tại đến nay khoảng 1000 năm, trải qua giai đoạn suy tàn từ đầu TK XX, nghề xẩm không còn, nhưng hiện nay rất nhiều nghệ sĩ đã học và trình diễn các điệu hát xẩm theo nhiều phong cách khác nhau. Cách làm của họ đang giúp tạo ra lớp khán giả mới cho hát xẩm, để hát xẩm tiếp tục tồn tại và đồng hành cùng sự phát triển của xã hội.

Những bước chuyển đổi trong dân ca ví, dặm Nghệ Tĩnh (Đặng Hoàng Loan): Là nhà nghiên cứu và có nhiều đóng góp trong bảo tồn nghệ thuật cổ

truyền Việt Nam, Đặng Hoàng Loan đã nêu trường hợp dân ca ví, dặm như một ví dụ của việc bảo tồn những giá trị nghệ thuật trong môi trường mới và chấp nhận nó là một “quá trình chuyển đổi tất yếu” ở giai đoạn bối cảnh xã hội hiện nay. Lấy kinh nghiệm từ trường hợp đờn ca tài tử và sân khấu cải lương, tác giả đề xuất phân loại dân ca ví, dặm theo tiêu chí của hai loại hình nghệ thuật để có chiến lược và đầu tư chính xác cho di sản này.

Giữ gìn bản sắc là vấn đề sống còn của âm nhạc Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa (Phạm Lê Hòa): Trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay, với sự thúc đẩy của Công nghiệp 4.0 và những thành tựu bùng nổ về khoa học kỹ thuật, mọi lĩnh vực đều chuyển biến nhanh chóng. Bên cạnh những thuận lợi, tác giả cũng chỉ ra nỗi lo lắng về những giá trị văn hóa truyền thống, trong đó có âm nhạc cổ truyền đang dần mai một. Tác giả mong muốn những người làm công tác âm nhạc có thể gấp rút thực hiện việc sưu tầm và lưu giữ những giá trị văn hóa âm nhạc truyền thống nhằm bảo vệ bản sắc dân tộc, một vấn đề mang ý nghĩa sống còn cho sự phát triển của âm nhạc Việt Nam trong thời gian tới.

Cấu trúc điệu hò mái nhì (Phan Thuận Thảo): Hò mái nhì là điệu hò đặc trưng nhất của hò Huế, được sinh ra từ dòng sông Hương thơ mộng. Bài viết giới thiệu dạng cấu trúc nguyên thủy gồm 3 phần của điệu hò mái nhì với linh xướng của hò cái và phụ họa của hò con. Ngày nay do sự lấn át của cách diễn xướng hò mái nhì kiểu mới trong sân khấu ca kịch Huế, cấu trúc nguyên thủy của điệu hò đang đứng trước nguy cơ bị quên lãng. Thông qua bài viết, tác giả mong muốn có thể lưu giữ và phổ biến được song song cả điệu hò nguyên thủy và hò mái nhì kiểu mới để vừa bảo tồn được vốn cổ, vừa giữ gìn được sự đa dạng của hò mái nhì trong các môi trường diễn xướng khác nhau.

Mo Mường - đôi điệu cảm nhận (Nguyễn Vương Hoàng): Trong bài viết, tác giả đã chia sẻ những cảm nhận về di sản Mo Mường khi được tham gia công tác điền dã, khảo sát tại tỉnh Hòa Bình cùng Viện Âm nhạc. Từ những bản thảo, khúc mắc của bản thân, tác giả đã tìm hiểu và tự lý giải về những yếu tố khản cấp trong thực hành di sản Mo Mường hiện nay.

Âm nhạc trong trường ca, sử thi Tây Nguyên (Linh Nga Niê Kdam): Theo tác giả, hầu hết mọi người đều vẫn chỉ hình dung trường ca, sử thi Tây Nguyên là những áng văn học dân gian truyền miệng

mà chưa chú ý tới nghệ thuật âm nhạc của lối hát nói tự sự trong hình thức kể sử thi của các tộc người ở Tây Nguyên. Qua bài viết này, nữ nhạc sĩ đã giới thiệu một số đặc trưng cơ bản về cấu trúc giai điệu ba thể loại kể sử thi: Klei k'han của người Ê đê, H'amon của người Bahnar và H'ri của người Jrai. Đồng thời, tác giả đề xuất một số ý kiến đề di sản có thể tồn tại được trong cộng đồng như chính sức sống mãnh liệt của nó từ năm 1975 trở về trước.

Bộ sách *Hát then các dân tộc Tày, Nùng, Thái Việt Nam* (3 tập), do Viện Âm nhạc Việt Nam, Nhà xuất bản Văn hóa dân tộc xuất bản cung cấp cái nhìn tổng quát về di sản then, lời bài hát trong nghi lễ then ở các vùng...

Sau năm 1975, đất nước thống nhất là cơ hội tốt để các nhà nghiên cứu âm nhạc truyền thống thực hiện những áp ủ nghiên cứu khoa học. Trong giai đoạn trước Đổi mới (từ năm 1975 đến năm 1986), một số công trình nghiên cứu của tác giả được xuất bản như Nguyễn Văn Huyền, Hoàng Vinh, *Những Trống đồng Đông Sơn đã phát hiện ở Việt Nam*, Viện Bảo tàng lịch sử, 1975; Cao Xuân Phổ (chủ biên), Trần Văn Khê, *Âm nhạc tại các nước vùng Đông Nam Á* trong cuốn *Nghệ thuật Đông Nam Á*, Viện Đông Nam Á, 1984; Vũ Nhật Thăng, *Tìm hiểu thang âm của một số bài bản thuộc các điệu Xuân, Ai, Oán*, Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật, 1983; Đinh Gia Khánh, *Về việc nghiên cứu nghệ thuật biểu diễn dân gian trong chỉnh thể nguyên hợp của văn hóa dân gian*, Tạp chí Văn hóa Dân gian, 1984; Lê Huy, Huy Trân, *Nhạc khí dân tộc Việt Nam*, Nxb Văn hóa, 1984...

Từ năm 1986 (sau Đổi mới) đến nay, bên cạnh từng bước phát triển kinh tế, xã hội và văn hóa nghệ thuật, nghiên cứu âm nhạc truyền thống “nở rộ” với những công trình như Lư Nhất Vũ, Lê Giang, Nguyễn Văn Hoa, Minh Luân, *Dân ca Hậu Giang*, Sở Văn hóa - Thông tin Hậu Giang, 1986; Lư Nhất Vũ, Nguyễn Văn Hoa, Lê Giang, Thạch Han, *Dân ca Cửu Long*, Sở Văn hóa - Thông tin Cửu Long, 1986; Nhiều tác giả, *Nghệ thuật công chiêng*, Sở Văn hóa - Thông tin Gia Lai - Kon Tum, 1986; Tô Ngọc Thanh, Hồng Thao, *Tìm hiểu âm nhạc dân tộc cổ truyền* (tập 1), Nxb Văn hóa, 1986; Tô Ngọc Thanh (chủ biên), *Fônclo Bahnar*, Sở Văn hóa - Thông tin Gia Lai - Kon Tum, 1988; Vũ Nhật Thăng, *Tìm hiểu thang âm của một số bài bản thuộc các điệu Bắc*, Tạp chí Nghiên cứu Nghệ thuật, số 3, tháng 7-1987; Huỳnh Ngọc Trảng, *Hát Sắc bùa Phú Lễ*, Trung tâm

Văn hóa dân tộc, Nxb TP.HCM, 1989; Nguyễn Thụy Loan, *Lược sử âm nhạc Việt Nam*, Nhạc viện Hà Nội, Nxb Âm nhạc, 1993; Nhiều tác giả, *Thang âm điệu thức trong âm nhạc truyền thống một số dân tộc miền Nam Việt Nam*, Phân viện Văn hóa Nghệ thuật tại TP.HCM, 1993; Phạm Phúc Minh, *Tìm hiểu dân ca Việt Nam*, Nxb Âm nhạc, 1994; Lê Huy, Minh Hiến, *Nhạc khí truyền thống Việt Nam*, Nxb Thế giới, 1994; Lê Ngọc Canh, Tô Đông Hải, *Nghệ thuật biểu diễn truyền thống Chăm*, Nxb Văn hóa Dân tộc, 1995; Tô Ngọc Thanh, *Giới thiệu một số nhạc cụ dân tộc thiểu số Việt Nam*, Nxb Văn nghệ, Trung tâm Văn hóa dân tộc TP.HCM, 1995; Mịch Quang, *Âm nhạc và sân khấu kịch hát dân tộc*, Nxb Sân khấu, 1995; Nguyễn Viêm, *Lịch sử âm nhạc dân gian cổ truyền*, Viện Nghiên cứu âm nhạc, 1996; Tô Vũ, *Sức sống của nền âm nhạc truyền thống Việt Nam*, Nxb Âm nhạc, 1996; Nguyễn Thị Nhung, *Nhạc khí gõ và trống đế trong chèo truyền thống*, Viện Âm nhạc, Nxb Âm nhạc, 1998; Tô Ngọc Thanh, *Âm nhạc dân gian Thái Tây Bắc*, Nxb Âm nhạc, 1999; Tô Ngọc Thanh, *Tư liệu âm nhạc thánh phòng và cung đình triều Nguyễn*, Nxb Âm nhạc, Viện Âm nhạc, 1999; Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam, *Góp phần nâng cao chất lượng sưu tầm, nghiên cứu văn hóa văn nghệ dân gian*, Nxb Văn hóa dân tộc, 2000; Nguyễn Thụy Loan, *Nhạc khí Chăm ở Ninh Thuận - bản sắc riêng và chung*, Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật, số 207, 2001; Nguyễn Thụy Loan, *Thường thức về âm nhạc cổ truyền Việt Nam và lịch sử âm nhạc*, Nxb Giáo dục, 2001; Hoàng Lê, *Lịch sử Ca kịch và âm nhạc Bài chòi*, Sở Văn hóa Thông tin Bình Định, 2001; Lê Mạnh Thát, *Lịch sử âm nhạc Việt Nam từ thời Hùng Vương đến thời Lý Nam Đế*, Nxb TP.HCM, 2001; Võ Thanh Tùng, *Nhạc khí dân tộc Việt*, Nxb Âm nhạc, 2001; Viện Âm nhạc, *Dân ca Việt Nam*, Nxb Âm nhạc, 2001; Tô Đông Hải, *Nghi lễ và âm nhạc trong nghi lễ của người J'rai*, Nxb Khoa học xã hội, 2002; Tô Vũ, *Âm nhạc Việt Nam truyền thống và hiện đại*, Viện Âm nhạc, 2002; Viện Âm nhạc, *Độc tấu nhạc cụ các dân tộc Việt Nam*, Nxb Âm nhạc, 2003; Nhiều tác giả, *Vùng văn hóa công chiêng Tây Nguyên*, Viện Văn hóa - Thông tin, 2004; Nguyễn Thụy Loan, *Âm nhạc cổ truyền Việt Nam*, Nxb Đại học Sư phạm, 2005; Bùi Trọng Hiền, *Nguyên tắc diễn tấu cơ bản của nghệ thuật công chiêng Tây Nguyên*, Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật, 2005; Đào Huy Quyền, Sơn Ngọc Hoàng, Ngô Khi, *Nhạc khí dân tộc Khmer Sóc*

Trăng, Nxb Tổng hợp TP.HCM, 2007; Dương Hồng Từ, *Âm nhạc dân gian dân tộc Mông ở Nghệ An*, Nxb Nghệ An, 2010; Nguyễn Bình Định, *Một giải pháp ký âm cho nhạc truyền thống Việt Nam* (luận án tiến sĩ), Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam, 2010; Nguyễn Thế Truyền, *Nhạc khí của tộc người H'rê ở Quảng Ngãi*, Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam và Nxb Văn hóa - Thông tin, 2011; Lý Văn Linh Niê Kdam, Lê Xuân Hoan, *Âm nhạc dân gian dân tộc Ê Đê Kpă và Jrai*, Nxb Văn hóa Dân tộc, 2012; Nguyễn Đăng Nghi, *Bảo tồn âm nhạc dân gian là cách ứng xử với lịch sử*, Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật, số 344, 2013; Lê Xuân Hoan, *Tìm hiểu thang âm - điệu thức trong âm nhạc dân gian Bahnar*, Nxb Âm nhạc, 2014; Lê Văn Hòe, *Âm nhạc dân gian Thanh Hóa*, Nxb Thanh Hóa, 2015; Lê Văn Toàn (chủ biên), *Vấn đề nghiên cứu và đào tạo âm nhạc dân tộc học Việt Nam*, Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam, 2016...

3. Những di sản thuộc âm nhạc truyền thống Việt Nam được UNESCO vinh danh

Cho đến nay, Việt Nam đã có 16 di sản được UNESCO (Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hiệp quốc) ghi danh vào Danh sách Di sản văn hóa phi vật thể đại diện nhân loại và Danh sách Di sản văn hóa phi vật thể cần bảo vệ khẩn cấp.

Trong đó có 10 di sản thuộc về âm nhạc truyền thống Việt Nam: Nhã nhạc Cung đình Huế (2003); Không gian Văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên (2005); Dân ca quan họ Bắc Ninh (2009); ca trù (2009); Nghệ thuật đờn ca tài tử ở Nam Bộ (2013); Dân ca ví dặm Nghệ Tĩnh (2014); Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ (2017); Hát xoan (2017); Thực hành then của người Tày, Nùng, Thái (2019); Nghệ thuật xòe Thái (2021).

Hiện nay, tuy có những cái nhìn, những hướng nghiên cứu liên ngành và chuyên ngành khác nhau thì bản thân 10 di sản này vẫn thuộc về âm nhạc truyền thống. Ngoài những giá trị nghệ thuật và âm nhạc ra, chúng còn chứa đựng những giá trị: lịch sử, dân tộc, văn hóa, xã hội và nhân văn... của dân tộc “con rồng cháu tiên”, của đất nước ta trong suốt chiều dài lịch sử.

4. Những vấn đề đặt ra

Lâu nay nghiên cứu những vấn đề thuộc về giá trị của âm nhạc truyền thống là việc làm thường xuyên của các nhà nghiên cứu âm nhạc. Song, trước sự bùng nổ của kỷ nguyên khoa học công nghệ, nghiên cứu sự biến đổi của nó là vấn đề lớn cần được

đặt ra. Muốn tìm hiểu một giá trị âm nhạc được biến đổi ra sao, chắc chắn nhà nghiên cứu phải khảo sát ít nhất 2 khía cạnh: truyền thống và hiện đại; cái cổ và cái mới; cái gốc (tuy tìm rất khó) và cái ngọn.

Những biến đổi của âm nhạc truyền thống rất đa dạng về hình thức và thể tài, sâu sắc và gắn kết với các chủ thể văn hóa (người dân các dân tộc) trong nhịp sống hôm nay. Vì vậy, rất cần có một dự án hay công trình khoa học cấp nhà nước về vấn đề này. Xin nêu một số ý tưởng nghiên cứu về sự biến đổi của âm nhạc truyền thống Việt Nam, như sau: Thứ nhất là sự biến đổi về lời ca và bản thân nhạc khí; thứ hai là những trường hợp đang thu hẹp; thứ ba là những trường hợp đang phổ biến; thứ tư là những biến đổi trong chức năng.

5. Thay lời kết

Một chặng đường dài trong nghiên cứu âm nhạc truyền thống Việt Nam đã cho thấy một biểu hiện của tính đa dạng, phong phú trong thống nhất của văn hóa Việt Nam. Tuy có sự đậm nhạt khác nhau ở các hình thức trình diễn, ở các thể tài âm nhạc truyền thống; nhưng mỗi tộc người đều có những nét văn hóa chung và riêng được ghi dấu ấn trong âm nhạc của họ.

Giá trị âm nhạc trong đời sống của từng tộc người là di sản văn hóa không chỉ của họ, mà là của cả nước; góp phần làm giàu vốn âm nhạc truyền thống và văn hóa Việt Nam. Vai trò, giá trị của âm nhạc truyền thống đối với âm nhạc đương đại và nền văn hóa Việt Nam là rất rõ ràng và không thể thiếu được. Các nghiên cứu về sự biến đổi âm nhạc (dân ca, nhạc khí...), các phương thức tư duy âm nhạc của từng tộc người, từng vùng miền cần được giới nghiên cứu quan tâm nhiều hơn nữa. Âm nhạc truyền thống là một phần của đời sống xã hội người Việt Nam trong quá khứ và hiện tại; là linh hồn, quốc túy dân tộc. Việc kế thừa, phát huy các giá trị đặc trưng của âm nhạc truyền thống là rất thiết thực, cần được chú trọng hơn nữa (1) ■

N.T.T

1. Tham luận tại Hội thảo *Nhìn lại sự vận động, phát triển của văn học, nghệ thuật Việt Nam 50 năm sau ngày đất nước thống nhất (30-4-1975 - 30-4-2025)* do Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật tổ chức tháng 6-2025.

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Thụy Loan, *Âm nhạc cổ truyền Việt Nam*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội, 2005
2. vienamnhac.vn/ngan-hang.html.